

DOCAT

MỖI TUẦN MỘT ĐỀ TÀI - TUẦN 89

CHÚNG TA XỬ LÝ TÀI NGUYÊN CỦA TRÁI ĐẤT NHƯ THẾ NÀO?



Nhìn ngắm mọi sự trong thế gian này ai trong chúng ta cũng có lần ngạc nhiên tự hỏi: Làm sao mọi người có thể được nuôi sống qua muôn ngàn thế hệ với những tài nguyên có được trên trái đất này? Vậy phải có một Đấng Quan Phòng cung cấp nguồn tài nguyên cho con người mọi nơi mọi thời. Gần đây, chúng ta thường nghe trong các cuộc họp của Liên Hiệp Quốc hay của các quốc gia, người ta nói đến vấn đề các nguồn tài nguyên đang cạn dần và nêu ra những biện pháp cần thiết để bảo vệ các nguồn tài nguyên của trái đất. Bên cạnh đó, chúng ta nhận ra một vấn đề khác là các nguồn tài nguyên của trái đất dường như đã được “phân chia” để trở thành sở hữu riêng của từng quốc gia hay cá nhân. Điều này đặt ra cho chúng ta câu hỏi về cùng đích của các nguồn tài nguyên của trái đất: Nguồn tài nguyên của trái đất thuộc về ai: một quốc gia, một nhóm người, một cá nhân hay thuộc về mọi người? Câu trả lời sẽ xác định cách thức chúng ta xử lý [xử dụng] các tài nguyên của trái đất. Trước vấn nạn này, DOCAT đưa ra cho chúng ta câu trả lời sau:

Thiên Chúa đã dựng nên thế giới cho tất cả. Với sự cạnh tranh của con người, trái đất sẽ sản sinh mùa gặt và hàng hoá. Trên nguyên tắc, sản vật nên dành cho tất cả mọi người tùy nghi sử dụng mà không thiên vị một ai, và nên được dùng để phục vụ lợi ích chung. Mỗi người có quyền hưởng những gì là thiết yếu cho sự sống của mình, mà không ai được phép tước đoạt, dù chúng ta biết rằng mỗi người được giữ quyền tư hữu và sẽ luôn có những khác biệt về số tài sản sở hữu của từng người. Nếu một số người có nhiều hơn mức tài sản cần để sinh sống, trong khi những người khác thiếu cả những thứ cơ bản để duy trì sự sống, thì điều này không chỉ đòi buộc người ta tỏ lòng bác ái, mà trên hết, phải giúp đỡ theo lẽ công bằng.

Câu trả lời của DOCAT đưa ra cho chúng ta những điểm sau để đào sâu và chia sẻ: (1) Vai trò của con người trong tương quan với công trình tạo dựng của Thiên Chúa [các nguồn tài nguyên]; (2) các tài nguyên của trái đất có mục tiêu phổ quát; (3) quyền sở hữu những gì thiết yếu cho sự sống của mỗi người; và (4) mục tiêu phổ quát của tài nguyên đòi buộc con người sống công bình và bác ái với anh chị em mình.

Trước tiên, chúng ta cùng nhau chia sẻ về vai trò của con người trong công trình sáng tạo của Thiên Chúa. Khi nói đến vai trò của con người trong tương quan với công trình tạo dựng của Thiên Chúa, chúng ta cần trở về với sách Sáng Thế. Chúng ta cần lưu ý rằng, có hai câu chuyện sáng tạo trong sách Sáng Thế. Trong câu chuyện sáng tạo thứ nhất [còn gọi là trình thuật sáng tạo Tư Tế], Thiên Chúa trao công trình sáng tạo của Ngài cho con người “thống trị mặt đất. Làm bá chủ cá biển, chim trời, và mọi giống vật bò trên mặt đất” (St 1:28). Chúng ta thường hiểu và cắt nghĩa sai mệnh lệnh “thống trị” và “làm chủ” của Thiên Chúa trong trình thuật sáng tạo này. Việc “thống trị” và “làm chủ” ở đây không có nghĩa là muốn làm gì với công trình sáng tạo của Thiên Chúa thì làm, hay lạm dụng công trình sáng tạo của Thiên Chúa, nhưng làm “thống trị” và “làm chủ” theo cách thức của Thiên Chúa vì mệnh lệnh này được trao cho con người vì con người được tạo dựng “theo



hình ảnh và giống Thiên Chúa” (St 1:27). Như thế, cách thức “thống trị” và “làm chủ” của con người phải phản chiếu mình là “hình ảnh” và “giống” Thiên Chúa, Đấng yêu thương và quan phòng cho tất cả mọi sự trong công trình sáng tạo của Ngài. Trong câu chuyện sáng tạo thứ hai [còn gọi là trình thuật sáng tạo Yahwist], Thiên Chúa “đem con người đặt vào

vườn Êđen để cày cấy và canh giữ đất đai” (St 2:15). Ở trình thuật này, vai trò của con người trong tương quan với công trình sáng tạo của Thiên Chúa không còn “thống trị” và “làm chủ,” nhưng là “cày cấy” và “canh giữ.” Nhìn trong tính toàn diện của câu chuyện sáng tạo, chúng ta hiểu mệnh lệnh “thống trị” và “làm chủ” của con người chính là “cày cấy” và “canh giữ.” Nói cách khác, con người thực thi quyền “thống trị” và “làm chủ” qua việc “cày cấy” và “canh giữ” mọi loài Thiên Chúa đã dựng nên.

Điểm thứ hai trong bài học hồi tuần này là mục tiêu phổ quát của các tài nguyên của trái đất. Như chúng ta đã trình bày trong điểm trên, Thiên Chúa trao công trình sáng tạo cho con người [Adam = nam và nữ - ***“Thiên Chúa sáng tạo con người theo hình ảnh mình, Thiên Chúa sáng tạo con người theo hình ảnh Thiên Chúa, Thiên Chúa sáng tạo con người có nam có nữ”***], chứ không chỉ một người, một nhóm người. Đây chính là nền tảng Kinh Thánh để chúng ta hiểu về mục tiêu phổ quát của tài nguyên của trái đất. Đây cũng là nền tảng cho “nguyên tắc của cái có mục tiêu phổ quát” trong học thuyết xã hội của Giáo Hội. Nguyên tắc này được trình bày như sau:

Trong số rất nhiều hệ lụy rút ra từ công ích, quan trọng nhất là nguyên tắc của cái có mục tiêu phổ quát: “Thiên Chúa đã tiền định cho trái đất và tất cả những gì trái đất chứa đựng đều là cho mọi người và cho mọi dân tộc, ngõ hầu mọi thụ tạo đều được chia sẻ cách tương xứng cho hết mọi người dựa vào công lý, được điều tiết bởi bác ái.” Nguyên tắc này dựa trên sự kiện “nguồn cội sau hết của mọi điều tốt lành là chính Thiên Chúa, Đấng đã tạo dựng cả trái đất lẫn con người, và đã trao trái đất cho con người để con người dùng lao động mà thống trị nó và hưởng dùng hoa trái của nó (St 1,28-29). Thiên Chúa ban trái đất cho toàn thể nhân loại để nuôi sống mọi người trong nhân loại, không loại trừ người nào mà cũng không ưu đãi người nào. Đây chính là nền tảng của mục tiêu phổ quát được gán cho các của cải trên trái đất. Vì mang lại nhiều hoa trái và có khả năng thoả mãn các nhu cầu của con người, nên trái đất chính là quà tặng đầu tiên Chúa ban cho để bảo tồn sự sống con người.”¹

Quyền sở hữu những gì thiết yếu cho sự sống của mỗi người là điểm thứ ba chúng ta cùng nhau chia sẻ. Giáo huấn của Giáo Hội dạy rằng: “Con người không thể làm gì mà không có của cải vật chất, là thứ đáp ứng các nhu cầu căn bản của con người và cũng là điều kiện căn bản cho con người tồn tại. Những của cải này tuyệt đối cần thiết nếu như con người phải tự nuôi thân, lớn lên, liên lạc, hợp tác với người khác, và thực hiện các mục tiêu cao cả nhất mà con người được mời gọi thi hành.”² Quyền sở hữu và sử dụng của cải trên mặt đất dựa trên nguyên tắc mục tiêu phổ quát của tài nguyên. Theo Giáo Hội, đây là “một

¹ *Toát Yếu về Học Thuyết Xã Hội của Giáo Hội Công Giáo*, số 171.

² *Toát Yếu về Học Thuyết Xã Hội của Giáo Hội Công Giáo*, số 171.

quyền tự nhiên, được khắc ghi trong bản tính con người chứ không chỉ là một quyền thiết định có liên quan với hoàn cảnh xã hội hay thay đổi. Ngoài ra, đó còn là một quyền “nội tại.” Đó là một quyền bẩm sinh nơi mỗi cá nhân trong mỗi con người, và có trước khi con người can thiệp bằng bất cứ cách nào liên quan đến tài sản, có trước bất cứ hệ thống pháp luật nào liên quan đến vấn đề này, có trước bất cứ hệ thống hoặc bất cứ phương pháp nào trong lĩnh vực kinh tế hay xã hội.”³ Vì là một quyền tự nhiên, “nội tại” trong bản tính con người, nên “mọi quyền lợi khác, kể cả quyền tư hữu và quyền buôn bán tự do, đều phải lệ thuộc chuẩn mực này (tức là mục tiêu phổ quát của của cải); chúng không được cản trở, mà phải tìm cách áp dụng chuẩn mực này vào thực tế nữa. Chúng ta phải coi việc quy chiếu các quyền này về với mục tiêu ban đầu của chúng là một bổn phận xã hội hết sức cấp thiết và nghiêm trọng.”⁴ Điều này chứng tỏ mỗi người sinh ra trong thế gian này đều có quyền sở hữu và sử dụng tài nguyên của trái đất như nhau. Nhưng điều này dường như không được thực hiện trong cuộc sống thường ngày của chúng ta vì thực tế cho thấy không phải ai cũng có quyền sở hữu và sử dụng nguồn tài nguyên của trái đất như nhau. Vậy chúng ta phải hiểu nguyên tắc này như thế nào? Chúng ta đọc trong giáo huấn của Giáo Hội những lời sau:

Đưa nguyên tắc mục tiêu phổ quát của của cải vào thực tiễn, tùy theo những bối cảnh văn hoá và xã hội khác nhau, là phải xác định thật chính xác các phương pháp, các giới hạn và các đối tượng. Phân phối và sử dụng của cải một cách phổ quát không có nghĩa là mọi sự đều dành cho mỗi người và cho mọi người sử dụng cách tùy tiện, cũng không có nghĩa là cùng một vật nhưng có thể có ích hay thuộc về mỗi người hoặc thuộc về hết mọi người. Nếu đúng là mọi người đều được sinh ra với quyền sử dụng của cải trên trái đất, thì cũng đúng không kém là để bảo đảm cho quyền này được thi hành một cách công bằng và trật tự, cần phải có những sự can thiệp để điều hoà, theo sau những thoả thuận cấp quốc gia và quốc tế, và phải có một trật tự pháp lý để phán đoán và xác định việc thi hành quyền ấy.⁵

Để áp dụng nguyên tắc mục tiêu phổ quát của của cải, hai điều sau phải được thực hiện: (1) “triển khai một tầm nhìn kinh tế, được gọi hứng từ các giá trị luân lý, nhờ đó con người không đánh mất nguồn gốc và mục tiêu của của cải, ngõ hầu từ đó tạo ra một thế giới công bằng và liên đới, trong đó việc tạo ra của cải có thể mang một chức năng tích cực,”⁶ và (2) “cần phải có nỗ lực chung hầu tạo cho mỗi người và mọi dân tộc những điều kiện cần thiết để phát triển toàn diện, hầu ai cũng có thể góp phần làm cho thế giới nhân bản hơn.”⁷ Khi có một tầm nhìn kinh tế được gọi hứng từ các giá trị luân lý, chúng ta sẽ “biết lập kế hoạch và cách làm việc, đồng thời biết sử dụng kết quả ấy làm phương tiện đẩy mạnh sự an sinh cho hết mọi người, mọi dân tộc, cũng như ngăn chặn sự khai trừ và bóc lột mọi người, mọi dân tộc.”⁸ Còn khi có sự đóng góp, hợp lực của mỗi người, chúng ta sẽ nhận ra rằng ‘sự tiến bộ của người này không còn cản trở sự phát triển của những người khác, cũng không còn là chiêu bài để bắt người khác làm nô lệ’.”⁹ Khi mọi người sống cho nhau, chúng ta sẽ hiểu được rằng nguyên tắc mục tiêu phổ quát của tài nguyên là lời mời gọi mà Tin Mừng không

³ *Toát Yếu về Học Thuyết Xã Hội của Giáo Hội Công Giáo*, số 172.

⁴ *Toát Yếu về Học Thuyết Xã Hội của Giáo Hội Công Giáo*, số 172.

⁵ *Toát Yếu về Học Thuyết Xã Hội của Giáo Hội Công Giáo*, số 173.

⁶ *Toát Yếu về Học Thuyết Xã Hội của Giáo Hội Công Giáo*, số 174.

⁷ *Toát Yếu về Học Thuyết Xã Hội của Giáo Hội Công Giáo*, số 175.

⁸ *Toát Yếu về Học Thuyết Xã Hội của Giáo Hội Công Giáo*, số 174.

⁹ *Toát Yếu về Học Thuyết Xã Hội của Giáo Hội Công Giáo*, số 175.

ngừng loan báo cho con người, đó là sống đời sống công bình và bác ái với hết mọi người, không phân biệt màu da, ngôn ngữ hay văn hoá.

Cuối cùng, chúng ta cùng nhau học hỏi về việc mục tiêu phổ quát của tài nguyên đòi buộc con người sống công bình và bác ái với anh chị em mình, nhất là những anh chị em nghèo khó và thiếu thốn các phương tiện cần thiết để sống một cuộc sống xứng với nhân phẩm. Từ Kinh Thánh, chúng ta nhận ra rằng “Thiên Chúa chúc phúc cho ai giúp đỡ người nghèo và kết án ai lãnh đạo với họ” (Ai xin thì hãy cho; ai muốn vay mượn, thì đừng ngoảnh mặt đi’ (Mt 5,42); ‘Anh em đã được cho không, thì cũng phải cho không như vậy’ (Mt 10,8). Đức Giêsu Kitô nhân ra kẻ được Người tuyển chọn (x. Mt 25,31-36) qua việc họ đã làm cho người nghèo. Dấu chứng hiển nhiên của Đức Kitô là ‘kẻ nghèo được nghe Tin Mừng’ (Mt 11,5) (x. Lc 4,18).”¹⁰ Chúng ta kết thúc bài học hỏi tuần này với những lời sau của giáo huấn của Giáo Hội:

Tình yêu đối với kẻ nghèo không thể đi đôi với lòng ham muốn giàu sang quá độ cũng như sự dư thừa của cải quá độ. “Giờ đây, hỡi những kẻ giàu có, các ngươi hãy than van rên rên về những tai họa sắp đổ xuống trên đầu các ngươi. Tài sản của các ngươi đã hư nát, quần áo của các ngươi đã bị mối ăn. Vàng bạc của các ngươi đã bị rỉ sét; và chính rỉ sét ấy là bằng chứng buộc tội các ngươi; nó sẽ thiêu hủy xác thịt các ngươi như lửa. Các ngươi đã lo tích trữ trong những ngày sau hết này. Các ngươi đã gian lận mà giữ lại tiền lương của những thợ đi cắt lúa trong ruộng của các ngươi. Kìa, tiền lương ấy đang kêu lên oán trách các ngươi, và tiếng kêu của những thợ gặt ấy đã thấu đến tai Chúa Tể càn khôn. Trên cõi đời này, các ngươi đã sống xa hoa, đã buông theo khoái lạc, lòng các ngươi đã được no đầy thỏa mãn trong ngày sát hại. Các ngươi đã kết án, đã giết hại người công chính, và họ đã chẳng ngừng la hét các ngươi” (Gcb 5,1-6).¹¹



¹⁰ Sách Giáo Lý của Giáo Hội Công Giáo, số 2443.

¹¹ Sách Giáo Lý của Giáo Hội Công Giáo, số 2445.